

# XÂY DỰNG CÁC BƯỚC DẠY HỌC HỌC VẦN THEO MỘT SỐ KHUÔN VẦN CHỌN LỌC

PHẠM THỊ THÚY VÂN\*

Ngày nhận bài: 21/05/2016; ngày sửa chữa: 22/05/2016; ngày duyệt đăng: 23/05/2016.

**Abstract:** Scripts play extremely important role in the human life. However, the reading instructions for pupils Grades 1 have not meet requirements of learners and many students are not proficient in reading and writing. The article provides methods to shorten the rhyme learning in Vietnamese language curriculum Grade 1 with aim to accelerate literacy for pupils Grade 1.

**Keywords:** Learning rhyme, speed of reading, Grade 1.

**C**hữ viết - dạng thứ hai của ngôn ngữ - có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống của con người; và năng lực đọc, viết thể hiện văn hóa của một người. Nếu không biết đọc thì người ta không thể tiếp thu nền văn minh của loài người, không thể có một cuộc sống bình thường, hạnh phúc. Tuy nhiên, việc dạy đọc cho học sinh (HS) lớp 1 hiện nay mặc dù đã đạt được những bước tiến đáng kể nhưng nhìn chung vẫn còn những tồn tại, dẫn đến tốc độ đọc chữ của HS chưa nhanh.

Bài viết này đưa ra phương pháp *Xây dựng các bước dạy học Học vần theo một số khuôn vần chọn lọc* với mong muốn rút ngắn thời gian học phần *Học vần* trong chương trình **Tiếng Việt 1** hiện hành, nhằm mục đích đẩy nhanh tốc độ biết đọc cho HS lớp 1.

## 1. Cơ sở khoa học

Đặc trưng loại hình của tiếng Việt là thứ *ngôn ngữ đơn lập*, âm tiết tính, các âm tiết độc lập mang nghĩa, viết như thế nào đọc như thế ấy, trong chuỗi lời nói ranh giới giữa các âm tiết được thể hiện rõ ràng không bị dính nối vào nhau, những hiện tượng biến âm như thể không phải không có nhưng mức độ ít hơn và tương đối có hệ thống, nguyên tắc kết hợp chặt chẽ. Do đó trên thực tế các biến thể ấy ít gây khó khăn cho việc tập đọc.

Về cấu tạo, âm tiết tiếng Việt là một tổ hợp âm thanh có tổ chức chặt chẽ; các yếu tố cấu tạo âm tiết kết hợp với nhau theo từng mức độ lỏng, chặt khác nhau; phụ âm đầu, vần và thanh kết hợp lỏng lẻo trong khi các yếu tố của vần kết hợp với nhau khá chặt chẽ. Như vậy, việc kết hợp các âm tiết tạo nên vần phát âm như thế nào, viết như thế nào thì gần như đọc như thế ấy.

Tuy nhiên, qua quá trình khảo sát cho thấy, chương trình dạy đọc hiện nay chưa đẩy nhanh tốc độ đọc chữ thuần thục ở HS, đó là việc dạy học từng âm, từng vần, dạy tất cả các vần là khá kĩ, mất khá nhiều thời gian, HS

học gần như “thụ động”. Và thực tế đến bài 103 (trên tổng số 145 bài), chúng ta mới dạy xong các âm và vần; thời gian còn lại cho các em thực hành luyện đọc thành thạo. Theo chúng tôi như vậy là chậm, dẫn đến hiện tượng nhiều HS khi kết thúc chương trình lớp 1 vẫn chưa “đọc thông, viết thạo”.

GS. Nguyễn Hưng Quốc (nhà phê bình văn học - Đại học Victoria) cho rằng: “*HS có thể tự đánh vần được vần “oan” trước khi thực sự đánh vần. Như vậy thì tập đánh vần làm gì nữa, phải chăng để ráp với phụ âm đầu. Nhưng nếu vậy thì có cần phải bỏ quá nhiều thì giờ để bắt các em học đánh vần không. Thứ hai việc học đánh vần tất cả các vần như vậy khiến HS thụ động, mất tính sáng tạo, các em được thầy cô dẫn dắt từng li từng tí, từng vần, từng phụ âm đầu, từng thanh điệu và từng chữ”*.

Theo tác giả Trần Tư Bình (Trường Văn hóa Việt Nam Marrickville - Úc): “*Phương pháp dạy HS đánh vần tiếng Việt là chỉ dạy một số khuôn vần có chọn lọc sau đó các em sẽ tự biết đọc đối với những vần tương tự*” (trong tiếng Việt có 34 âm mẫu “*ba*” (1), 150 vần có âm chính, âm cuối mẫu “*an*” (2), 05 vần có âm đệm, âm chính mẫu “*oa*” (3), 150 vần có âm đệm, âm chính, âm cuối mẫu “*oan*”).

Căn cứ vào đặc trưng loại hình của tiếng Việt, tiếp thu có chọn lọc của các nhà nghiên cứu trước, chúng tôi đưa ra biện pháp dạy đọc cho HS lớp 1 khi mới bắt đầu học tiếng Việt là dạy cho các em cách đọc một số *khuôn vần*, sau đó theo chiều cảm thức, các em sẽ biết cách đọc tương tự đối với những vần khác. Và cách đánh vần theo kiểu lập vần (*a + mờ = am*) ghép vần với phụ âm đầu và thanh điệu (*lờ - am - lam - huyên - làm*) là phù hợp. Với cách dạy học này, chúng tôi hi vọng có thể rút ngắn được thời gian học vần của các em, các em học tập đọc một

\* Trường Đại học Hồng Đức

(Tháng 5/2016)

Tạp chí Giáo dục SỐ ĐẶC BIỆT 165

cách đây hứng thú, hiệu quả học đọc cao hơn, có thể nhanh biết đọc hơn so với chương trình hiện tại.

## 2. Nội dung và tổ chức thực hiện

Chúng tôi tổ chức dạy học đọc cho HS lớp 1 giai đoạn *Học vần* theo 11 bước từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, từ chữ đơn đến chữ ghép: dạy HS học thuộc 29 chữ cái (chữ đơn); dạy HS cách đọc mẫu (1): *ba*; dạy HS cách đọc mẫu (2): *an*; dạy HS cách đọc tiếng mẫu: *lan*; dạy HS cách đọc mẫu (3): *oa*; dạy HS cách đọc mẫu (4): *oan*; dạy HS cách đọc mẫu: *loan*; dạy chữ cái ghép: *kh, ch, tr, gi, ng, ngh, gh...*; dạy các mẫu trên với chữ cái ghép: *khế, ghé...*; dạy tiếng có nhiều hơn 04 chữ cái, tiếng khó và những trường hợp đặc biệt: *khuyến, quê, giếng, khuya, nghiêng...*

Các bước dạy học đọc cụ thể như sau:

### Bước 1. Dạy HS học thuộc 29 chữ cái (chữ đơn):

- Dạy tất cả 29 chữ cái: *a, ă, â, b, c, d, đ, e, ê, g, h, i, k, l, m, n, o, ô, ơ, p, q, r, s, t, u, ư, v, x, y.*

- Tổ chức dạy học từng buổi theo các nhóm chữ từ dễ đến khó: - Bài 1 gồm nhóm chữ: *a, ă, â*; - Bài 2 gồm nhóm chữ: *b, c, d, đ*; - Bài 3 gồm nhóm chữ: *e, ê, g, h*; - Bài 4 gồm nhóm chữ: *i, k, l, m, n*; - Bài 5: Ôn tập; - Bài 6 gồm nhóm chữ: *o, ô, ơ, p, q*; - Bài 7 gồm nhóm chữ: *r, s, t, u, ư*; - Bài 8 gồm nhóm chữ: *v, x, y*; - Bài 9: Ôn tập.

### Bước 2. Dạy HS cách đọc mẫu (1): *ba*

- Mẫu *ba* gồm âm đầu và âm chính

- Cách đọc: *ba = bờ - a - ba*;

- Mẫu (1): có 34 âm là các âm: *ba, ca, da, đă, ga, ha, ka, la, ma, na, ra, sa, ta, va, xa, ca, co, cô, cơ, cư...*

- Thời gian dạy đọc mẫu (1): 03 bài, gồm: - Bài 1: Hướng dẫn HS cách đọc mẫu *ba* trên một số âm đại diện: *ba, ca, da, bi, đi...*; - Bài 2: Thực hành luyện đọc mẫu (1); - Bài 3: Thực hành luyện đọc mẫu (1) (tiếp)

### Bước 3. Dạy HS 05 dấu thanh: *huyền, sắc, hỏi, ngã, nặng*

- Giới thiệu và hướng dẫn các em cách đọc dấu kết hợp với mẫu (1).

- Cách đọc: *bà = bờ - a - ba - huyền - bà*;

- Thời gian dạy: 04 bài. Cụ thể: - Bài 1: Giới thiệu 05 dấu thanh: *huyền, sắc, hỏi, ngã, nặng*; - Bài 2: Hướng dẫn cách đọc dấu kết hợp với mẫu (1): *bà, cá, đạ, đă, gà, hà, kỷ, lá, mạ, ...*; - Bài 3: Thực hành luyện tập; - Bài 4: Thực hành luyện tập.

### Bước 4. Dạy HS cách đọc mẫu (2): *an*

Mẫu *an* bao gồm âm chính và âm cuối

Cách đọc: *an = a - nờ - an*

Mẫu (2): có 150 âm là các âm: *an, on, ôn, ơn, ă, ân, en, ên, om, ...*

Thời gian dạy đọc mẫu (2): 03 bài. Cụ thể: - Bài 1:

Hướng dẫn HS cách đọc mẫu *an*; - Bài 2: Thực hành, luyện tập mẫu *an*; - Bài 3: Thực hành, luyện tập mẫu *an*.

### Bước 5. Dạy HS cách đọc tiếng mẫu *lan*:

- Mẫu *lan* bao gồm âm đầu, âm chính và âm cuối.

- Cách đọc: *a - n - an - lờ - an - lan = lan*;

- Kết hợp với dấu thanh: *làn = a - n - an - lờ - an - lan - huyền - làn*.

Thời gian dạy: 04 bài, gồm: - Bài 1: Hướng dẫn HS cách đọc mẫu *lan*; - Bài 2: HD HS cách đọc mẫu *lan* kết hợp với dấu thanh; - Bài 3: Thực hành, luyện tập mẫu *lan, kết hợp với dấu thanh*; - Bài 4: Thực hành, luyện tập mẫu *lan, kết hợp với dấu thanh*.

### Bước 6. Dạy HS cách đọc mẫu (3): *oa*

- Mẫu (3): *oa* gồm âm đệm và âm chính

- Cách đọc: *oa = o - a - oa*

- Mẫu (3): *oa* có 05 vần

- Thời gian dạy đọc mẫu (3): 02 bài, gồm: - Bài 1: Hướng dẫn HS cách đọc mẫu *oa*; - Bài 2: Thực hành, luyện tập mẫu *oa, kết hợp với dấu thanh*.

### Bước 7. Dạy HS cách đọc mẫu (4): *oan*

- Mẫu *oan* gồm có âm đệm, âm chính và âm cuối

- Cách đọc: *oan = o - a - nờ - oan*;

- Mẫu (4): *oan* có 150 vần

- Thời gian dạy đọc mẫu (4): 03 bài, gồm: - Bài 1: Hướng dẫn cách đọc mẫu *oan*; Bài 2: Thực hành, luyện tập mẫu *oan, kết hợp với dấu thanh*; - Bài 3: Thực hành, luyện tập mẫu *oan, kết hợp với dấu thanh*.

### Bước 8. Dạy HS cách đọc mẫu *loan*:

- Mẫu *loan* gồm có âm đầu, âm đệm, âm chính và âm cuối

- Cách đọc: *loan = o - a - nờ - oan - lờ - oan - loan*;

- Thời gian dạy đọc mẫu *loan*: 04 bài, gồm: Bài 1: Hướng dẫn cách đọc mẫu *loan*; - Bài 2: Hướng dẫn cách đọc mẫu *loan* kết hợp với dấu thanh; - Bài 3: Thực hành, luyện tập mẫu *loan*; - Bài 4: Thực hành, luyện tập mẫu *loan, kết hợp với dấu thanh*.

### Bước 9. Dạy chữ cái ghép: *th, kh, ch, tr, gi, ng, ngh, gh, ph, qu*:

- Dạy tất cả 10 chữ cái ghép:

- Tổ chức dạy học từng buổi theo các nhóm chữ gần giống nhau, để nhầm lẫn nhau, từ dễ đến khó.

- Thời gian dạy bước 9 là 03 bài, gồm: - Bài 1: *th, kh, ch, tr*; - Bài 2: *ng, ngh, gh*; - Bài 3: *gi, ph, qu*.

### Bước 10. Dạy các mẫu trên với chữ cái ghép:

- Dạy HS cách đọc mẫu (1) với chữ cái ghép: *tre, nhà...*

- Thời gian dạy đọc mẫu (1): 02 bài, gồm: - Bài 1: Hướng dẫn HS cách đọc mẫu (1) với chữ cái ghép; - Bài 2: Thực hành, luyện tập mẫu (1) kết hợp với dấu thanh

- Dạy HS cách đọc mẫu (2): *inh, ênh*

- Thời gian dạy đọc mẫu (2): 02 bài, gồm: - Bài 1:

Hướng dẫn HS cách đọc mẫu (2) với chữ cái ghép; - Bài 2: Thực hành, luyện tập mẫu (2) kết hợp với dấu thanh  
- Dạy HS cách đọc tiếng mẫu *linh, nhanh...*

- Thời gian dạy: 02 bài, gồm: - Bài 1: Hướng dẫn HS cách đọc mẫu *linh, nhanh*; - Bài 2: Thực hành, luyện tập mẫu *linh, nhanh* kết hợp với dấu thanh.

- Dạy HS cách đọc mẫu (4): *oang*

Thời gian dạy đọc mẫu (4): 02 bài, gồm: - Bài 1: Hướng dẫn HS cách đọc mẫu *oang*; - Bài 2: Thực hành, luyện tập cách đọc mẫu *oang*.

- Dạy HS cách đọc mẫu *choang*

- Thời gian dạy đọc mẫu *choang*: 03 bài, gồm: - Bài 1: Hướng dẫn HS cách đọc mẫu *choang*; - Bài 2: Thực hành, luyện tập cách đọc mẫu *choang*; - Bài 3: Thực hành, luyện tập cách đọc mẫu *choang*, kết hợp với dấu thanh.

Tổng thời gian dạy bước 10 là: 11 bài.

**Bước 11. Dạy tiếng có nhiều hơn 04 chữ cái và những trường hợp đặc biệt: khuyển, nghiêng, nguy, quê, giếng, khuya,...**

- Thời gian dạy: 03 bài, gồm: - Bài 1: Hướng dẫn cách đọc tiếng có nhiều hơn 04 chữ cái và những trường hợp đặc biệt; - Bài 2: Thực hành, luyện tập cách đọc tiếng có nhiều hơn 04 chữ cái và những trường hợp đặc biệt; - Bài 3: Thực hành, luyện tập cách đọc tiếng có nhiều hơn 04 chữ cái và những trường hợp đặc biệt.

Có thể hệ thống hóa các nội dung dạy *Học vần* cho HS lớp 1 qua bảng sau:

TT	Tiến trình dạy	Số bài	Nội dung
1	Bước 1	09	Dạy HS học thuộc 29 chữ cái (chữ đơn)
2	Bước 2	03	Dạy HS cách đọc mẫu (1): <i>ba</i>
3	Bước 3	04	Dạy HS cách đọc 05 dấu thanh kết hợp mẫu (1)
4	Bước 4	03	Dạy HS cách đọc mẫu (2): <i>an</i>
5	Bước 5	04	Dạy HS cách đọc tiếng mẫu: <i>lan</i>
6	Bước 6	02	Dạy HS cách đọc mẫu (3): <i>oa</i>
7	Bước 7	03	Dạy HS cách đọc mẫu (4): <i>oan</i>
8	Bước 8	04	Dạy HS cách đọc mẫu: <i>loan</i>
9	Bước 9	03	Dạy chữ cái ghép: <i>kh, ch, tr, gi, ng, ngh, gh,...</i>
10	Bước 10	11	Dạy các mẫu trên với chữ cái ghép: <i>khế, ghé,...</i>
11	Bước 11	03	Dạy tiếng có nhiều hơn 04 chữ cái, tiếng khó và những trường hợp đặc biệt: <i>khuyển, quê, giếng, khuya, nghiêng,...</i>
Tổng	11 bước	49 bài	

Bảng tổng hợp cho thấy tổng thời gian dạy từ bước 1 đến bước 11 là 49 bài. So với chương trình hiện hành, tổng số bài học đọc cho HS giai đoạn *Học vần* là 103 bài, như vậy đã có thể rút ngắn được thời gian 54 bài. □

### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2010). *Tiếng Việt lớp 1 (tập 1,2)* NXB Giáo dục.  
[2] Nguyễn Thế Lịch (2011). *Phương diện ngôn ngữ của việc dạy môn Tiếng Việt lớp 1 Cải cách giáo dục*. Tạp chí Ngôn ngữ, số 10.  
[3] Lê Phương Nga - Lê A - Đặng Kim Nga - Đỗ Xuân Thảo (2011). *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 1*, NXB Đại học Sư phạm.  
[4] Đỗ Xuân Thảo (1994). *Ngữ âm học Tiếng Việt hiện đại*. NXB Đại học Sư phạm.  
[5] <http://chuvietnhanh.sourceforge.net/CoNenSuDungPhuongPhapDanhVanDeDayTieng.www.vietthuc.org>>Biên khảo Văn học>I Tờ, Tờ i Ti. Le a La, Me er Mer, La Mer.  
Children Learning English  
[6] Bộ Francais CP - 6/7 ans. NXB Magnard (Pháp).

## Một số giải pháp nâng cao...

(Tiếp theo trang 172)

Có thể đề nghị nhà trường tổ chức họp phụ huynh từng lớp hoặc theo đối tượng HS để thông báo, trao đổi với gia đình về những biện pháp nhằm nâng cao kết quả học tập (nhất là với HS có học lực trung bình, yếu); thông báo cho Ban Giám hiệu, GV chủ nhiệm về tình hình học tập chung của HS; đề xuất các hình thức khen thưởng, kỉ luật kịp thời.

\* \* \*

Trên đây là một số ý kiến trao đổi, hi vọng có thể áp dụng để nhằm nâng cao chất lượng dạy học bộ môn *NV* theo hướng TCPTNL người học ở trường THCS tại TP. Hải Phòng. Rất mong sự đóng góp của các đồng nghiệp và đội ngũ chuyên gia, cán bộ quản lí nhằm đưa việc dạy học bộ môn ở THCS thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ trong sự nghiệp đổi mới giáo dục. □

### Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Phê (1998) (chủ biên). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.  
[2] Bộ GD-ĐT (2015). Chương trình phát triển giáo dục trung học. *Tài liệu tập huấn dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực học sinh (luu hành nội bộ)*.  
[3] Trần Thị Kim Dung (2014). *Đánh giá năng lực HS trong dạy học môn Ngữ văn ở trung học cơ sở – nhìn từ mục tiêu dạy học*. Tạp chí Khoa học giáo dục, số 106 (tháng 7).  
[4] Đỗ Ngọc Thống (2014). *Đổi mới căn bản, toàn diện chương trình Ngữ văn*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 103 (tháng 4).  
[5] Nguyễn Đức Hùng (2009) (chủ biên). *Chuyên đề Ngữ văn*. NXB Đại học Sư phạm.